

Ngày 30/06/2025	10,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.1%	3.1%	-4.1%

	Q2/25	
ROE	2.3%	+/- YoY ▲ 0.2%

	Q2/25		
DT thuần	451	QoQ	YoY
		▲ 130 ▲ 40.4%	▲ 11.0 ▲ 2.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	771	YoY
		▲ 53.0 ▲ 7.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	31.5	QoQ	YoY
		▲ 16.1 ▲ 105%	▼ 4.30 ▼ 12.0%
	tỷ VNĐ		

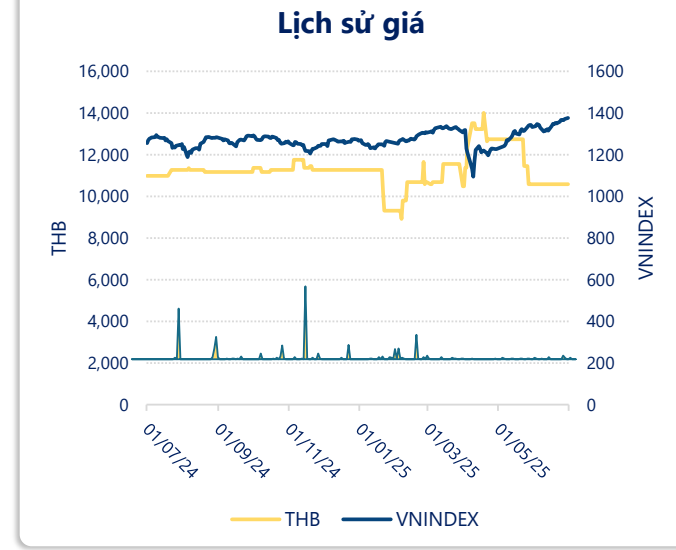
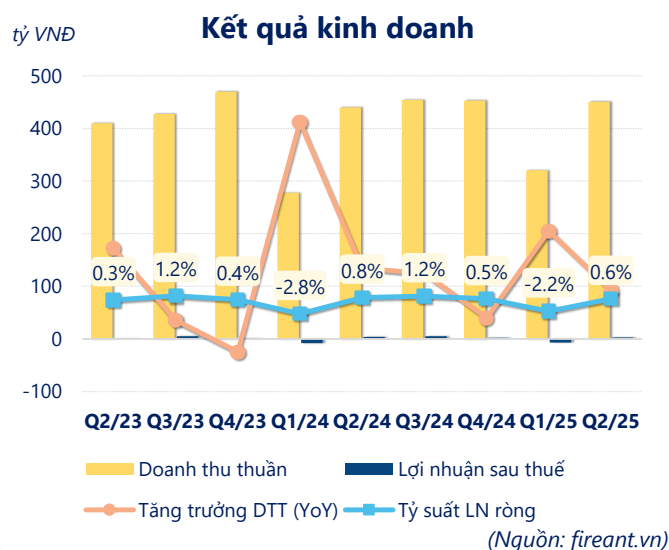
	6T 2025	
LN gộp	46.9	YoY
		▼ 3.50 ▼ 6.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-18.7	QoQ	YoY
		▲ 4.00 ▲ 17.5%	▼ 5.80 ▼ 45.2%
	tỷ VNĐ		

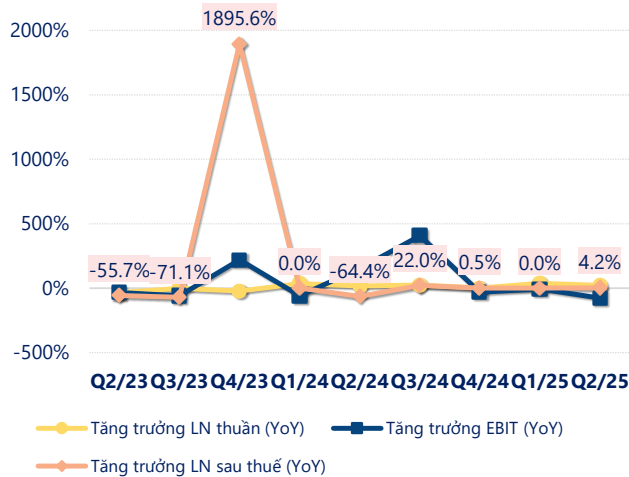
	6T 2025	
LN thuần	-41.4	YoY
		▼ 9.50 ▼ 29.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	2.62	QoQ	YoY
		▲ 9.64 ▲ 137%	▼ 1.10 ▼ 29.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-4.40	YoY
		▼ 0.47 ▼ 12.1%
	tỷ VNĐ	

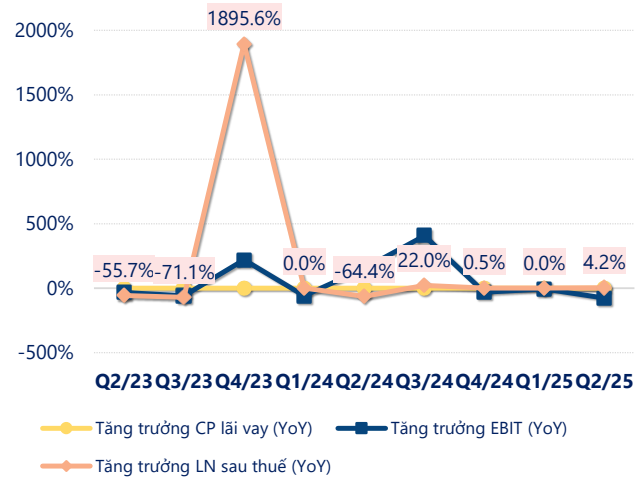


Tăng trưởng lợi nhuận



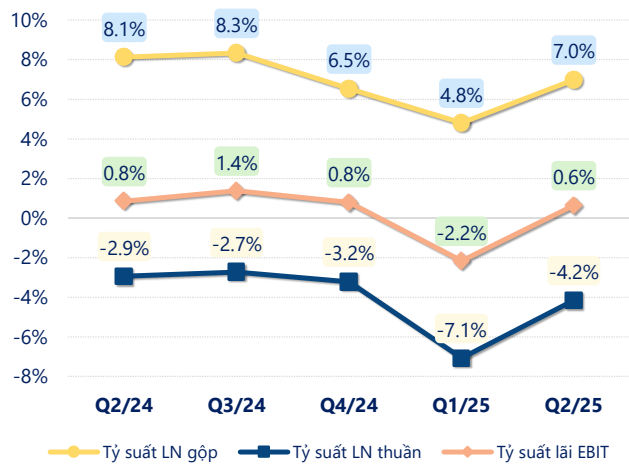
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



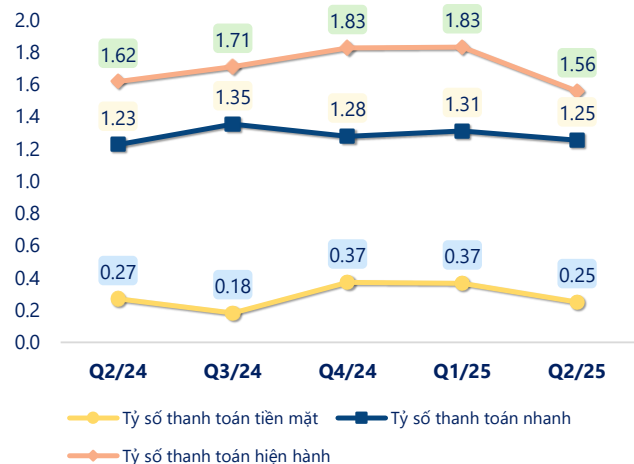
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



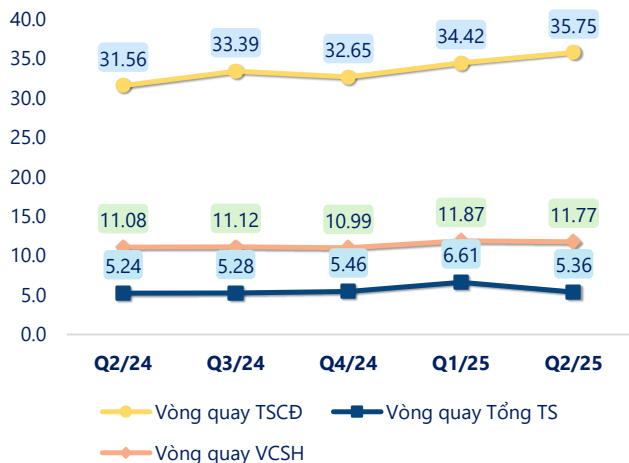
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



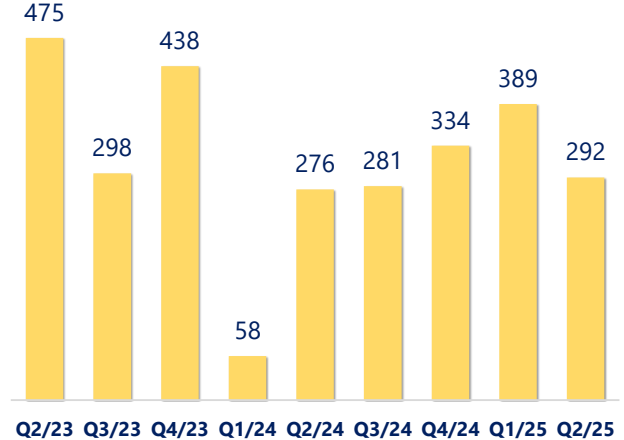
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	451	440	2.4%	771	718	7.5%
Giá vốn hàng bán	419	404	3.8%	725	667	8.6%
Lợi nhuận gộp	31.5	35.8	-12.0%	46.9	50.4	-6.9%
Doanh thu HĐTC	0.25	0.31	-18.7%	0.56	0.42	34.7%
Chi phí TC	0.06	0.00		0.06	0	
Chi phí lãi vay	0.06	0.00		0.06	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	38.6	39.0	-1.1%	68.0	64.9	4.8%
Chi phí QLDN	11.8	10.0	18.5%	20.8	17.8	16.9%
LN thuần từ HĐKD	-18.7	-12.9	-45.2%	-41.4	-31.9	-29.9%
Lợi nhuận khác	21.6	16.6	29.9%	37.3	28.0	33.2%
LN trước thuế	2.84	3.74	-24.2%	-4.11	-3.89	-5.7%
Lợi nhuận sau thuế	2.62	3.72	-29.7%	-4.40	-3.93	-12.1%
LNST của CĐ cty mẹ	2.62	3.72	-29.7%	-4.40	-3.93	-12.1%

(Nguồn: fireant.vn)

